

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **2696** /UBND-BTCD

Đông Hà, ngày **24** tháng 11 năm 2023

V/v xử lý đơn của ông  
Nguyễn Văn Quốc

Kính gửi: Ông Nguyễn Văn Quốc  
Địa chỉ: Số 43 đường Phù Đổng Thiên Vương,  
Phường 3, thành phố Đông Hà

Xét đơn ghi ngày 21/11/2023 của ông Nguyễn Văn Quốc, trú tại số 43 đường Phù Đổng Thiên Vương, Phường 3, thành phố Đông Hà (sao gửi kèm theo); sau khi xem xét, UBND thành phố có ý kiến như sau:

Liên quan đến nội dung công dân kiến nghị, UBND Phường 3 đã có Công văn trả lời số 202/UBND-ĐCXD ngày 10/11/2023; theo đó, vụ việc của gia đình ông Nguyễn Văn Quốc đã được Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà thụ lý giải quyết.

UBND thành phố thông tin cho ông được biết, thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- CT, các PCT UBND TP;
- CVP, PVP, CVVP;
- Thanh tra TP;
- Phòng TN&MT TP;
- Phòng QLĐT TP;
- Đội TTXD TP;
- UBND Phường 3;
- Lưu: VT, BTCD.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Phạm Văn Dũng**

BAN TIẾP CÔNG	TP ĐÔNG HÀ
Số: 215	ĐƠN ĐỀ NGHỊ GIẢI QUYẾT VIỆC LẤN CHIẾM ĐẤT
Ngày: 23/11/2023	
Chuyên: .....	
Lưu hồ sơ số: .....	Tên: Nguyễn Văn Quốc, sinh năm: 1955

Kính gửi: UBND thành phố Đông Hà

Vợ tôi là: Đặng Thị Luê, sinh năm: 1957

Thường trú tại: Số 43 Phù Đồng Thiên Vương, Phường 3, thành phố Đông Hà, Quảng Trị

Tôi viết đơn này kính trình UBND thành phố Đông Hà giải quyết việc lấn chiếm đất như sau:

Theo sơ đồ hiện trạng khu đất do Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Quảng Trị - Chi nhánh thành phố Đông Hà lập ký ngày 20/7/2023 đã thể hiện rõ việc ông Trần Hải Long và bà Mai Thị Thu Hương đã lấn chiếm quyền sử dụng đất như sau:

1. Mục (8.2) là phần diện tích đất thổ cư quy chủ mang tên ông Nguyễn Văn Quốc nhưng chưa được cấp GCN do nằm trong phạm vi quy hoạch mở đường giao thông; nay gia đình ông Trần Hải Long đã xây dựng khuôn viên, làm sân và sử dụng.

2. Mục (6.8) là phần diện tích đất đường thỏa thuận chung của hai nhà rộng 4m, nay gia đình ông Trần Hải Long đã xây dựng khuôn viên, làm sân và sử dụng.

Đề nghị UBND thành phố Đông Hà xử lý giải quyết các mục (8.2) (6.8) như sơ đồ hiện trạng khu đất 29, tờ bản đồ 18 của gia đình tôi, để tôi sử dụng. (Được biết ngày 13/6/2023 trong buổi làm việc của UBND phường 3 với gia đình ông Lưu Đức Trung và bà Mai Thị Thu Hương, bà Mai Thị Thu Hương đã đồng ý tạo điều kiện làm đường tiếp nối để đi vào lô đất của ông Lưu Đức Trung và bà Phùng Thị Phương Mai, nhưng sau đó ông Trần Hải Long lại đổi ý không cho mở đường tiếp) và còn đào hào sâu, giăng lưới chắn, trồng cây, làm sân sử dụng cả trong và ngoài diện tích thỏa thuận chung của hai nhà rộng 4m.

3. Mục 3. Công văn số 202/UBND ĐC XD ngày 10/11/2023 của UBND phường 3 trả lời đơn của tôi như sau:

*Đề nghị kiểm tra xác minh diện tích phần đất đã chuyển nhượng cho ông Phan Văn Xung (nay là đất của ông Trần Hải Long và bà Mai Thị Thu Hương)*

Đối với nội dung trên, sau khi kiểm tra rà soát hồ sơ lưu trữ tại phường và theo hồ sơ ông đã cung cấp thì phần diện tích mà ông đã chuyển nhượng cho ông Phan Văn Xung là 250m<sup>2</sup>, diện tích thực tế sử dụng hiện nay của ông Trần Hải Long và bà Mai Thị Thu Hương là 358,3m<sup>2</sup>.

Đề nghị UBND thành phố Đông Hà xử lý giải quyết phần đất ngoài diện tích đã được cấp giấy chứng nhận sử dụng ban đầu có nguồn gốc đất của tôi chuyển nhượng cho ông Phan Văn Xung. (theo hợp đồng chuyển nhượng số 530/HĐCN ngày 28/8/2003 và giấy CN quyền sử dụng đất ngày 31/10/2002)

Trên đây là các nội dung gia đình tôi đề nghị UBND thành phố Đông Hà giải quyết.

Đông Hà, ngày 21 tháng 11 năm 2023

Người làm đơn

Nguyễn Văn Quốc

Hồ sơ kèm theo :

- Sơ đồ hiện trạng khu đất (1 tờ)
  - GCN sử dụng đất của bà Mai Thị Thu Hương (1 tờ)
  - Trả lời của UBND phường 3
  - Hợp đồng chuyển nhượng số 530 /HĐCN ngày 28/8/2003
- + trích lục bản đồ địa chính khu đất (3 tờ)

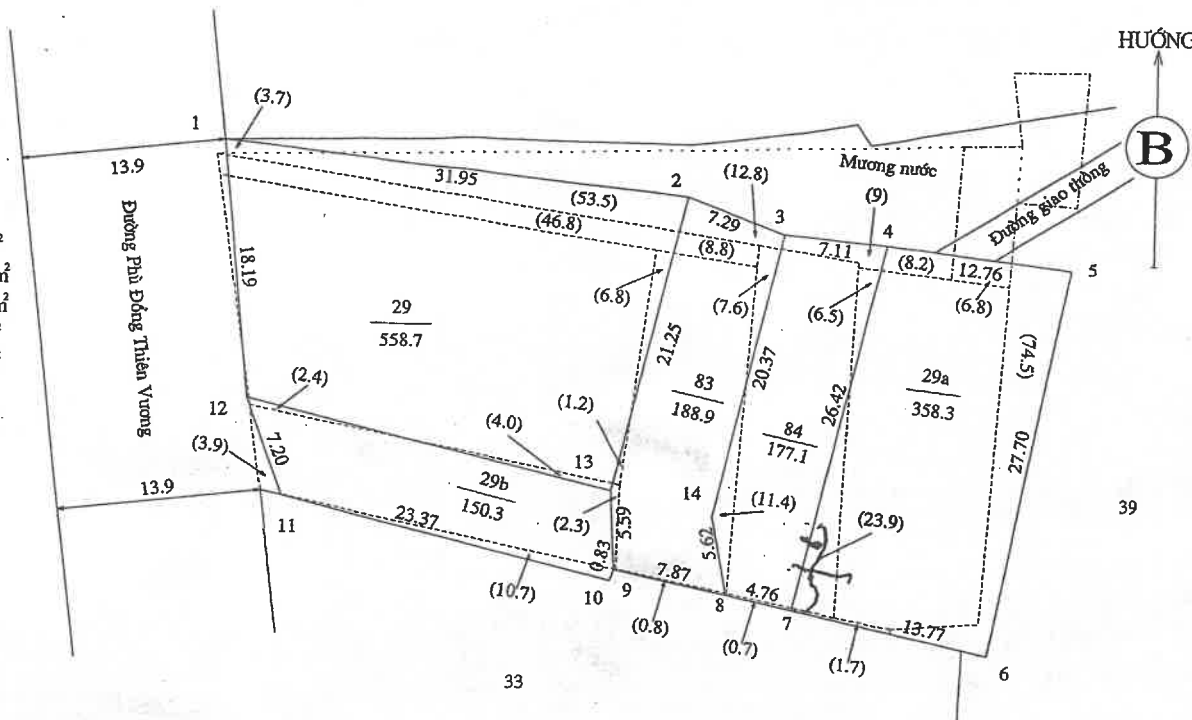
# SƠ ĐỒ HIỆN TRẠNG KHU ĐẤT

Thực hiện theo Giấy mời số: 15/2023/GM-TA ngày 03/07/2023 của Tòa án Nhân Dân thành phố Đông Hà về việc " Tranh chấp quyền sử dụng đất " giữa:

- Nguyên đơn: Ông Lưu Đức Trung và bà Phùng Thị Phương Mai. Địa chỉ tại : Khu phố 4, Phường 1, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.
- Bị đơn: Ông Trần Hải Long và bà Mai Thị Thu Hương. Địa chỉ tại : Khu phố 5, phường 3, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan : Ông Nguyễn Văn Quốc và bà Đặng Thị Luê. Địa chỉ tại : Khu phố 5, Phường 3, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

Tại thửa đất, Văn phòng ĐKĐĐ tỉnh Quảng Trị - Chi nhánh thành phố Đông Hà đã tiến hành đo đạc theo hiện trạng khu đất cụ thể như sau :

- Diện tích các thửa đất :
- Thửa đất số 29 : 558.7 m<sup>2</sup>
  - Thửa đất số 29b : 150.3 m<sup>2</sup>
  - Thửa đất số 29a : 358.3 m<sup>2</sup>
  - Thửa đất số 83 : 188.9 m<sup>2</sup>
  - Thửa đất số 84 : 177.1 m<sup>2</sup>



### CHÚ DẪN

- Số 33, 39 trên sơ đồ là số thửa đất liền kề
- Số 29, 29a, 84 trên sơ đồ là số thửa đất có liên quan đến giấy mời của Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà
- Số 83, 29b trên sơ đồ là số thửa đất có liên quan đến ranh giới liền kề nhưng không có trong thành phần giấy mời của Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà
- Ranh giới thửa đất hiện trạng
- Ranh giới theo BĐĐC năm 2001
- Ranh giới đã cấp GCNQSD đất
- Các điểm 1,2,3,4,5,6,7,8,9,10,11,12,13,14 là các điểm ranh giới hiện trạng sử dụng của gia đình ông Nguyễn Văn Quốc, gia đình bà Phùng Thị Phương Mai và gia đình ông Trần Hải Long xác định, đã được hội đồng chứng kiến và ký biên bản tại thực địa;
- Điểm 1: Sơn đỏ trên trụ bê tông; Điểm 2: Sơn đỏ trên cây mít; Điểm 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14: Sơn đỏ trên tường rào xây.
- Các điểm 1,2,12,13 là các điểm ranh giới hiện trạng sử dụng của thửa đất 29 do gia đình ông Nguyễn Văn Quốc xác định tại thực địa;
- Các điểm 2,3,14,8,9,10,11,12,13 là các điểm ranh giới hiện trạng sử dụng có tường rào xây của thửa đất 83 và 29b do gia đình ông Nguyễn Văn Quốc xác định tại thực địa;
- Các điểm 3,4,7,8,14 là các điểm ranh giới hiện trạng sử dụng có tường rào xây của thửa đất 84 do gia đình bà Phùng Thị Phương Mai và gia đình ông Trần Hải Long xác định tại thực địa, ở điểm 8 đến điểm 14 ranh giới là khoảng đất trống được thể hiện từ tường rào này đến tường rào kia có sơn đỏ tại thực địa;
- Các điểm 4,5,6,7 là các điểm ranh giới hiện trạng sử dụng có tường rào xây của thửa đất 29a do gia đình ông Trần Hải Long xác định tại thực địa;
- Theo GCNQSD đất đã cấp và BĐĐC năm 2001 :
  - (53.5); (12.8); (9) là phần diện tích đất T(thổ cư) quy chủ mang tên ông Nguyễn Văn Quốc nhưng chưa được cấp GCN do nằm trong phạm vi QH mở đường giao thông
  - (3.7) là phần diện tích đất Thủy lợi do UBND phường quản lý, hiện trạng là đất trống chưa xây dựng
  - (46.8); (8.8) là phần diện tích đất đường thỏa thuận đi chung, hiện trạng là đất trống chưa xây dựng
  - (6.8); (11.4) là phần diện tích đã cấp GCNQSD đất cho thửa số 83, hiện trạng là đất trống chưa xây dựng;
  - (1.2); (2.4) là phần diện tích đã cấp GCNQSD đất cho ông Nguyễn Văn Quốc, hiện trạng là đất trống chưa xây dựng;
  - (3.9); (4.0); (2.3) là phần diện tích đã cấp GCNQSD đất cho thửa số 29b, hiện trạng là đất trống chưa xây dựng;
  - (10.7); (0.8); (0.7); (1.7) là phần diện tích đã cấp GCNQSD đất cho thửa số 33, hiện trạng là đất trống chưa xây dựng;
  - (7.6) là phần diện tích đã cấp GCNQSD đất cho bà Phùng Thị Phương Mai, hiện trạng là đất trống chưa xây dựng;
  - (23.9) là phần diện tích đã cấp GCNQSD đất cho bà Phùng Thị Phương Mai, nay gia đình ông Trần Hải Long đã xây dựng nhà và sử dụng;
  - (6.5) là phần diện tích đã cấp GCNQSD đất cho bà Mai Thị Thu Hương(Trần Hải Long), hiện trạng là đất trống chưa xây dựng;
  - (74.5) là phần diện tích thuộc đất giáo dục (Trường Cao đẳng sư phạm) quản lý, nay gia đình ông Trần Hải Long đã xây dựng khuôn viên, làm sân và sử dụng;
  - (8.2) là phần diện tích đất T(thổ cư) quy chủ mang tên ông Nguyễn Văn Quốc nhưng chưa được cấp GCN do nằm trong phạm vi QH mở đường giao thông, nay gia đình ông Trần Hải Long đã xây dựng khuôn viên, làm sân và sử dụng.
  - (6.8) là phần diện tích đất đường thỏa thuận của 2 nhà rộng 4 m, nay gia đình ông Trần Hải Long đã xây dựng khuôn viên, làm sân và sử dụng.

### VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI TỈNH QUẢNG TRỊ - CHI NHÁNH TP. ĐÔNG HÀ

Ngày 17/7/2023 Cán bộ đo đạc Văn Ngọc Hòa Hiệp	Ngày 17/7/2023 Người kiểm tra Văn Ngọc Lâm	Ngày 20/7/2023 Giám đốc Phó Giám đốc Hồ Quốc Thánh
--	--	---

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ỦY BAN NHÂN DÂN**

**HUYỆN VĂN BÓN, HÀ**

**CHỨNG NHẬN**

*Bà Mai Hương*

**I- Tên người sử dụng đất:**

**- Bà:** MAI THỊ THU HƯƠNG Năm sinh 1982  
QUAN Đ số: 197110336 Cấp ngày 05 / 01 / 1999 Nơi cấp CA QH  
Số số hộ khẩu: 285 Ngày cấp 23 / 09 / 2003  
**- Tên họ (Quốc):** Năm sinh  
QUAN Đ số: Cấp ngày / / Nơi cấp  
**- Địa chỉ thường trú:** Nơi cấp

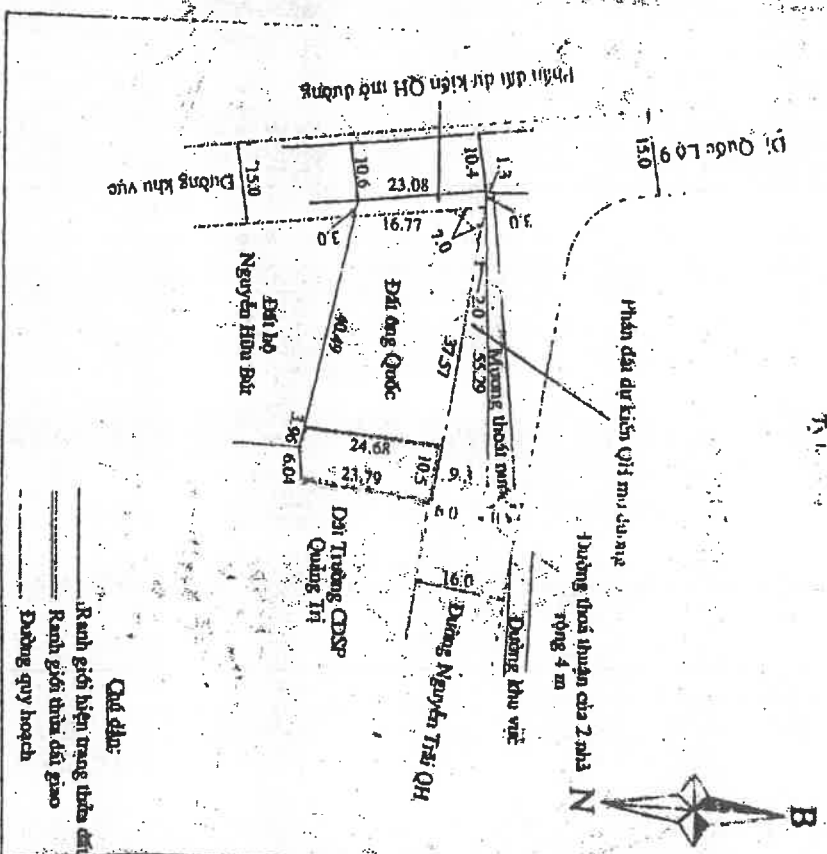
**II- Thửa đất được quyền sử dụng**

1. Thửa đất số: 29a 2. Tờ bản đồ số: 18
3. Địa chỉ thửa đất: Khu phố 5 - Phường 5 - thị xã Đông Hà - tỉnh Quảng Trị
4. Diện tích: 259,0 m<sup>2</sup>  
(Hai trăm năm mươi mốt mét vuông)
5. Hình thức sử dụng:  
+ Sử dụng trồng: 250,0 m<sup>2</sup>  
+ Sử dụng chung: không
6. Mục đích sử dụng: Đất ở tại đô thị
7. Thời hạn sử dụng: Lâu dài
8. Nguồn gốc sử dụng: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất


**III- Tài sản gắn liền với đất**

**IV- Ghi chú**

**V- Sơ đồ thửa đất**



**Quá đê:**  
Ranh giới hiện trạng thửa đất  
Ranh giới thửa đất giao  
Đường quy hoạch

Ngày 11 tháng 10 năm 2006,  
MAI THỊ THU HƯƠNG  
KÝ/GHỈ TRỢCH  
HỌ CHỮ TÊN  
  
Nguyễn Xuân Ánh

Số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: "H" 00088

3

# HỢP ĐỒNG CHUYỂN NHƯỢNG QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

(Mẫu hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất ban hành kèm theo Thông tư số: 1883/2001/TT-TCDC ngày 12 tháng 11 năm 2001)

## I. PHẦN GHI CÁC BÊN

### 1. Bên chuyển nhượng quyền sử dụng đất:

- Ông (Bà): ..... Nguyễn Văn Quốc ..... Tuổi 49  
 - Nghề nghiệp: ..... Giáo viên .....  
 - Hộ khẩu thường trú: Khu phố 5 - Phường 3 - Đông Hà - Quảng Trị

### 2. Bên nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất:

- Ông (Bà): ..... Phan Văn Hùng ..... Tuổi 50  
 - Nghề nghiệp: ..... Giáo viên .....  
 - Hộ khẩu thường trú: ..... Phường 3 - Đông Hà - Quảng Trị .....  
 - Hoặc Ông (Bà): .....  
 - Đại diện cho (đối với tổ chức): .....  
 - Địa chỉ: .....  
 - Số điện thoại: ..... Fax .....

## THỪA ĐẤT CHUYỂN NHƯỢNG

- Diện tích chuyển nhượng ..... 250 ..... m<sup>2</sup>  
 - Loại đất: ..... Đất ở ..... Hàng đất: .....  
 - Thửa số: ..... 29 ..... Tờ bản đồ: ..... 18 .....  
 - Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: W830.129 ..... do UBND xã Đông Hà cấp ngày 14/4/2003 và QĐ số 1215 của UBND tỉnh Quảng Trị cấp ngày 26 tháng 6 năm 2003.  
 - Lý do chuyển nhượng: ..... Xây dựng nhà ở .....

## TÀI SẢN CÓ TRÊN LÔ ĐẤT (NẾU CÓ):

### 3. Hai bên nhất trí thực hiện việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo các cam kết sau đây:

- Giá chuyển nhượng quyền sử dụng đất (bằng số) ..... 30.000.000 ..... đ  
 (bằng chữ) ..... Ba mươi triệu đồng chẵn .....  
 - Giá chuyển nhượng tài sản: nhà ở, công trình, vật kiến trúc, cây lâu năm và tài sản khác có trên đất (bằng số): ..... đ  
 (bằng chữ) .....  
 - Tổng giá trị chuyển nhượng (bằng số) ..... 30.000.000 ..... đ  
 (bằng chữ) ..... Ba mươi triệu đồng chẵn ..... đ  
 - Số tiền cọc (nếu có) là (bằng số) ..... Không ..... đồng

(bằng chữ) ..... Không .....  
- Thời điểm thanh toán .....  
- Phương thức thanh toán ..... Tiền mặt .....

Bên chuyển nhượng phải chuyển giao đủ diện tích đúng hiện trạng và các tờ có liên quan đến thửa đất chuyển nhượng và các tài sản kèm theo cho bên chuyển nhượng khi hợp đồng có hiệu lực.

Bên chuyển nhượng quyền sử dụng đất phải nộp thuế chuyển quyền sử dụng đất (nếu không có thỏa thuận khác), tiền sử dụng đất, lệ phí trước bạ ghi nợ (nếu có), lệ phí địa chính theo quy định của Pháp luật.

Bên nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất trả đủ tiền, đúng thời điểm phương thức thanh toán theo hợp đồng.

Bên nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất nộp thuế trước bạ.

#### 4. Các cam kết khác:

Bên chuyển nhượng quyền sử dụng đất xin cam đoan thửa đất có nguồn gốc hợp pháp, hiện tại không tranh chấp, không thế chấp, không bảo lãnh, không vướng (trừ trường hợp các bên có thỏa thuận). Nếu có gì man trá trong công việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất, chúng tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm theo pháp luật.

Bên nào không thực hiện những nội dung đã thỏa thuận và cam kết nói trên bên đó bồi thường cho việc vi phạm hợp đồng gây ra theo đúng quy định của pháp luật.

Các cam kết khác:.....

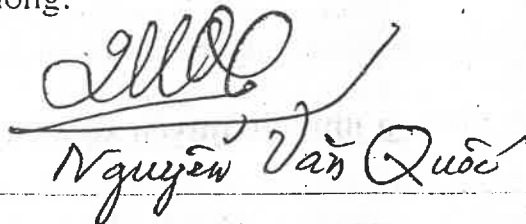
Hợp đồng này lập tại Phường 3, Tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu ngày 2 tháng 7 năm 2011 thành 5 bản và có giá trị như nhau và có hiệu lực từ ngày được UBND thành phố thẩm quyền xác nhận được chuyển nhượng.

**BÊN CHUYỂN NHƯỢNG QSD ĐẤT**  
(Ghi rõ họ và tên, chữ ký, dấu nếu có)

**BÊN NHẬN CHUYỂN NHƯỢNG QSD Đ.**  
(Ghi rõ họ và tên, chữ ký, dấu nếu có)

Chồng:

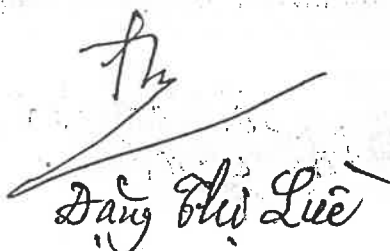
Chồng:

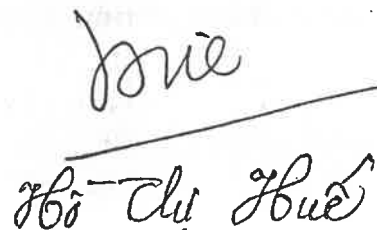
  
Nguyễn Văn Quốc

  
Phan Văn X

Vợ:

Vợ:

  
Đặng Thị Huệ

  
Hồ Thị Huệ

3

## II. PHẦN GHI CỦA CƠ QUAN NHÀ NƯỚC

Nội dung xác nhận của UBND xã, phường, thị trấn nơi có đất chuyển nhượng:

- Về giấy tờ sử dụng đất:
  - ..... Quyết định số: 830/07-UB của UBND Thị xã Đông Hà ngày 14/4/2003
  - ..... Giấy chứng nhận QSD đất số: 1.V.830.129 của UBND Thị xã Đông Hà ngày 14/4/2003
  - ..... Quyết định số: 1215/07-UB của UBND Thị xã Đông Hà ngày 26/6/2003
  - ..... V.V. Cho phép chuyển nhượng đất sử dụng đất
- Về hiện trạng thửa đất:
  - Chủ sử dụng đất: Nguyễn Văn Quốc Ủy ban An ninh Chi Lộ
  - Loại đất: Đất ở + Đất nông
  - Diện tích: 750m<sup>2</sup> + 489m<sup>2</sup> = 1239m<sup>2</sup>
  - Thuộc tờ bản đồ số: 18
  - Số thửa đất: 29
  - Đất sử dụng ổn định, không có tranh chấp

- Về điều kiện chuyển nhượng: Thuộc trường hợp được chuyển nhượng quyền sử dụng đất quy định tại khoản ..... điều 8, điều 9 ( Nếu chuyển nhượng đất nông nghiệp quy định tại khoản 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14, 15, 16, 17, 18, 19, 20, 21, 22, 23, 24, 25, 26, 27, 28, 29, 30, 31, 32, 33, 34, 35, 36, 37, 38, 39, 40, 41, 42, 43, 44, 45, 46, 47, 48, 49, 50, 51, 52, 53, 54, 55, 56, 57, 58, 59, 60, 61, 62, 63, 64, 65, 66, 67, 68, 69, 70, 71, 72, 73, 74, 75, 76, 77, 78, 79, 80, 81, 82, 83, 84, 85, 86, 87, 88, 89, 90, 91, 92, 93, 94, 95, 96, 97, 98, 99, 100, 101, 102, 103, 104, 105, 106, 107, 108, 109, 110, 111, 112, 113, 114, 115, 116, 117, 118, 119, 120, 121, 122, 123, 124, 125, 126, 127, 128, 129, 130, 131, 132, 133, 134, 135, 136, 137, 138, 139, 140, 141, 142, 143, 144, 145, 146, 147, 148, 149, 150, 151, 152, 153, 154, 155, 156, 157, 158, 159, 160, 161, 162, 163, 164, 165, 166, 167, 168, 169, 170, 171, 172, 173, 174, 175, 176, 177, 178, 179, 180, 181, 182, 183, 184, 185, 186, 187, 188, 189, 190, 191, 192, 193, 194, 195, 196, 197, 198, 199, 200, 201, 202, 203, 204, 205, 206, 207, 208, 209, 210, 211, 212, 213, 214, 215, 216, 217, 218, 219, 220, 221, 222, 223, 224, 225, 226, 227, 228, 229, 230, 231, 232, 233, 234, 235, 236, 237, 238, 239, 240, 241, 242, 243, 244, 245, 246, 247, 248, 249, 250, 251, 252, 253, 254, 255, 256, 257, 258, 259, 260, 261, 262, 263, 264, 265, 266, 267, 268, 269, 270, 271, 272, 273, 274, 275, 276, 277, 278, 279, 280, 281, 282, 283, 284, 285, 286, 287, 288, 289, 290, 291, 292, 293, 294, 295, 296, 297, 298, 299, 300, 301, 302, 303, 304, 305, 306, 307, 308, 309, 310, 311, 312, 313, 314, 315, 316, 317, 318, 319, 320, 321, 322, 323, 324, 325, 326, 327, 328, 329, 330, 331, 332, 333, 334, 335, 336, 337, 338, 339, 340, 341, 342, 343, 344, 345, 346, 347, 348, 349, 350, 351, 352, 353, 354, 355, 356, 357, 358, 359, 360, 361, 362, 363, 364, 365, 366, 367, 368, 369, 370, 371, 372, 373, 374, 375, 376, 377, 378, 379, 380, 381, 382, 383, 384, 385, 386, 387, 388, 389, 390, 391, 392, 393, 394, 395, 396, 397, 398, 399, 400, 401, 402, 403, 404, 405, 406, 407, 408, 409, 410, 411, 412, 413, 414, 415, 416, 417, 418, 419, 420, 421, 422, 423, 424, 425, 426, 427, 428, 429, 430, 431, 432, 433, 434, 435, 436, 437, 438, 439, 440, 441, 442, 443, 444, 445, 446, 447, 448, 449, 450, 451, 452, 453, 454, 455, 456, 457, 458, 459, 460, 461, 462, 463, 464, 465, 466, 467, 468, 469, 470, 471, 472, 473, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480, 481, 482, 483, 484, 485, 486, 487, 488, 489, 490, 491, 492, 493, 494, 495, 496, 497, 498, 499, 500, 501, 502, 503, 504, 505, 506, 507, 508, 509, 510, 511, 512, 513, 514, 515, 516, 517, 518, 519, 520, 521, 522, 523, 524, 525, 526, 527, 528, 529, 530, 531, 532, 533, 534, 535, 536, 537, 538, 539, 540, 541, 542, 543, 544, 545, 546, 547, 548, 549, 550, 551, 552, 553, 554, 555, 556, 557, 558, 559, 560, 561, 562, 563, 564, 565, 566, 567, 568, 569, 570, 571, 572, 573, 574, 575, 576, 577, 578, 579, 580, 581, 582, 583, 584, 585, 586, 587, 588, 589, 590, 591, 592, 593, 594, 595, 596, 597, 598, 599, 600, 601, 602, 603, 604, 605, 606, 607, 608, 609, 610, 611, 612, 613, 614, 615, 616, 617, 618, 619, 620, 621, 622, 623, 624, 625, 626, 627, 628, 629, 630, 631, 632, 633, 634, 635, 636, 637, 638, 639, 640, 641, 642, 643, 644, 645, 646, 647, 648, 649, 650, 651, 652, 653, 654, 655, 656, 657, 658, 659, 660, 661, 662, 663, 664, 665, 666, 667, 668, 669, 670, 671, 672, 673, 674, 675, 676, 677, 678, 679, 680, 681, 682, 683, 684, 685, 686, 687, 688, 689, 690, 691, 692, 693, 694, 695, 696, 697, 698, 699, 700, 701, 702, 703, 704, 705, 706, 707, 708, 709, 710, 711, 712, 713, 714, 715, 716, 717, 718, 719, 720, 721, 722, 723, 724, 725, 726, 727, 728, 729, 730, 731, 732, 733, 734, 735, 736, 737, 738, 739, 740, 741, 742, 743, 744, 745, 746, 747, 748, 749, 750, 751, 752, 753, 754, 755, 756, 757, 758, 759, 760, 761, 762, 763, 764, 765, 766, 767, 768, 769, 770, 771, 772, 773, 774, 775, 776, 777, 778, 779, 780, 781, 782, 783, 784, 785, 786, 787, 788, 789, 790, 791, 792, 793, 794, 795, 796, 797, 798, 799, 800, 801, 802, 803, 804, 805, 806, 807, 808, 809, 810, 811, 812, 813, 814, 815, 816, 817, 818, 819, 820, 821, 822, 823, 824, 825, 826, 827, 828, 829, 830, 831, 832, 833, 834, 835, 836, 837, 838, 839, 840, 841, 842, 843, 844, 845, 846, 847, 848, 849, 850, 851, 852, 853, 854, 855, 856, 857, 858, 859, 860, 861, 862, 863, 864, 865, 866, 867, 868, 869, 870, 871, 872, 873, 874, 875, 876, 877, 878, 879, 880, 881, 882, 883, 884, 885, 886, 887, 888, 889, 890, 891, 892, 893, 894, 895, 896, 897, 898, 899, 900, 901, 902, 903, 904, 905, 906, 907, 908, 909, 910, 911, 912, 913, 914, 915, 916, 917, 918, 919, 920, 921, 922, 923, 924, 925, 926, 927, 928, 929, 930, 931, 932, 933, 934, 935, 936, 937, 938, 939, 940, 941, 942, 943, 944, 945, 946, 947, 948, 949, 950, 951, 952, 953, 954, 955, 956, 957, 958, 959, 960, 961, 962, 963, 964, 965, 966, 967, 968, 969, 970, 971, 972, 973, 974, 975, 976, 977, 978, 979, 980, 981, 982, 983, 984, 985, 986, 987, 988, 989, 990, 991, 992, 993, 994, 995, 996, 997, 998, 999, 1000)

Ngày: 17-08-2003

CÔNG CHỨNG VIÊN

Đông Hà, ngày 17 tháng 8 năm 2003

TM/ ỦY BAN NHÂN DÂN *phục 3*

(Ghi rõ họ tên, ký và đóng dấu)

CHỦ TỊCH

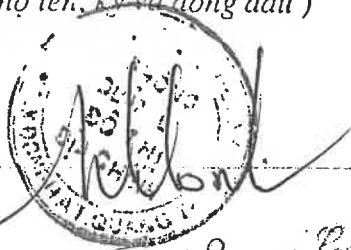


*Nguyễn Thanh Thủy*

Đông Hà, ngày 28 tháng 8 năm 2003

PHÒNG QLĐT- ĐC

(Ghi rõ họ tên, ký và đóng dấu)



*Nguyễn Cường Bằng*



*Nguyễn Văn Đông*

Đông Hà, ngày 28 tháng 8 năm 2003

TM/ UBND THỊ XÃ

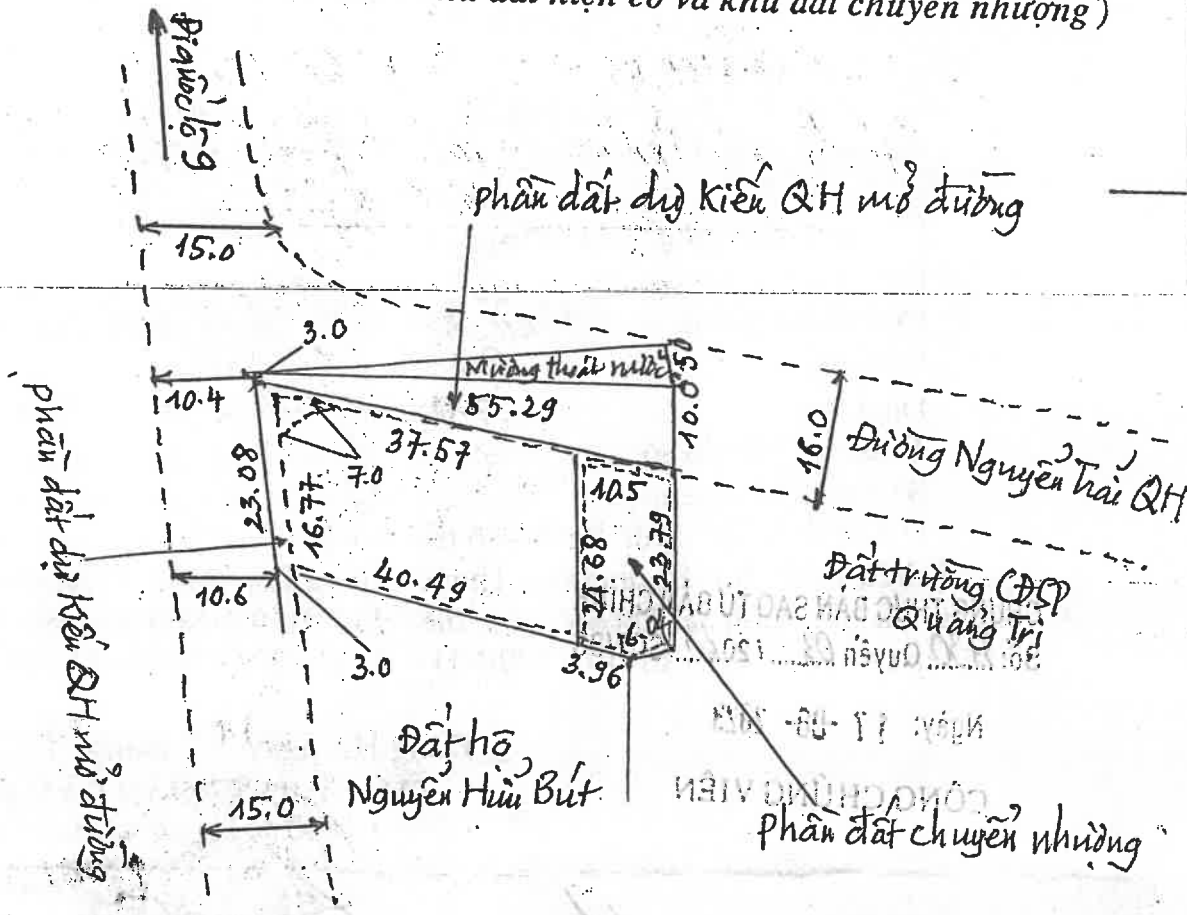
(Ghi rõ họ tên, ký và đóng dấu)



*Tô Cường Bình*

Tỷ lệ:.....  
**V/v chuyển quyền sử dụng đất**  
**· PHẦN BẢN ĐỒ**


(Vị trí, kích thước khu đất hiện có và khu đất chuyển nhượng)




Số tờ bản đồ	Số thửa	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Loại đất
Hiện có			
18 Cộng	29	750.0	Đất ở
		489.0	Đất vườn
Chuyển nhượng			
18 Cộng	29	250	Đất ở

.....Ranh giới khu đất hiện có  
 .....Ranh giới khu đất chuyển nhượng  
 (mục độ)

**CHỦ HỘ NHẬN CHUYỂN NHƯỢNG**  
 (ký, ghi rõ họ tên)

  
 Phan Văn Lương

**CHỦ HỘ CHUYỂN NHƯỢNG**  
 (ký, ghi rõ họ tên)

  
 Nguyễn Văn Quốc



# TRÍCH LỤC BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH KHU ĐẤT

3

V/v chuyển quyền sử dụng đất theo hợp đồng số: 530./C.N ngày 28/1/2003

Số /TLBĐ

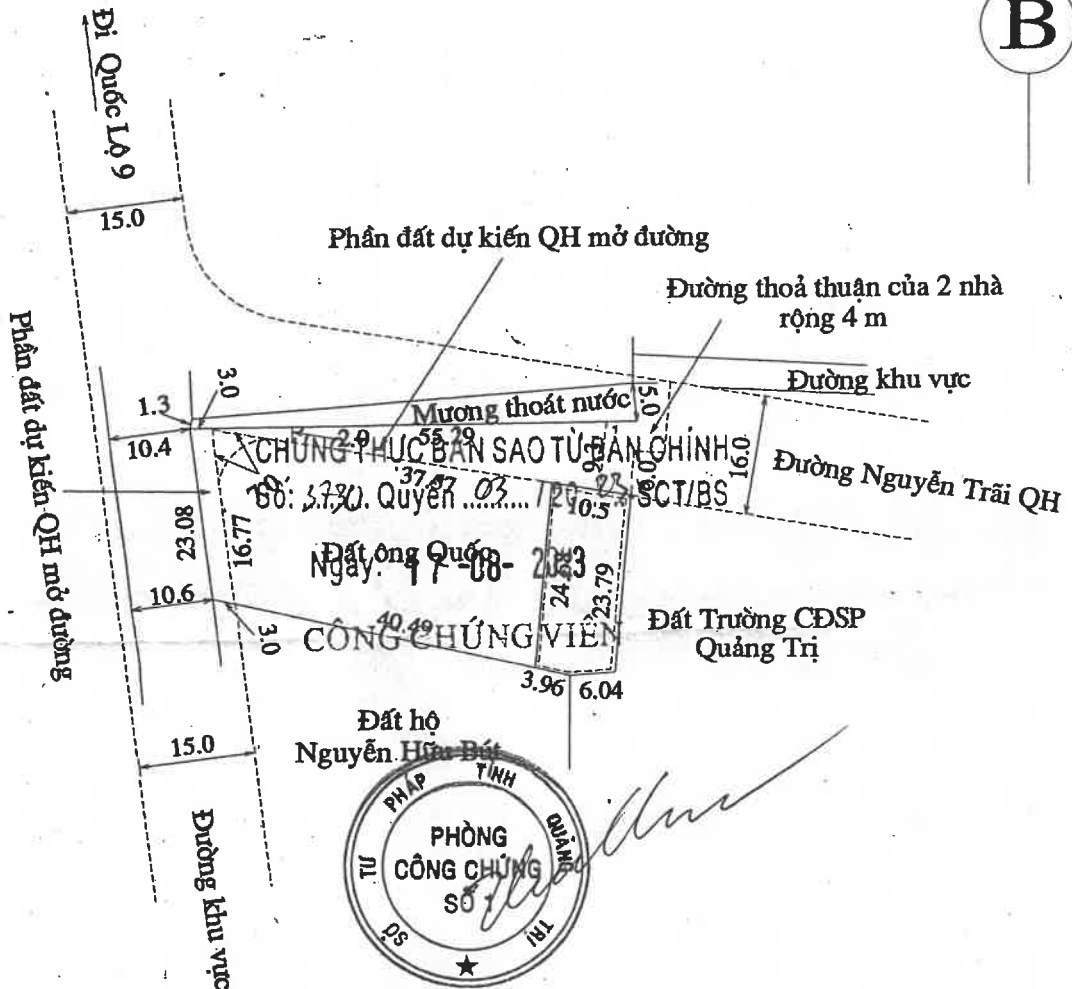
Tỷ lệ: 1/500

Chủ sử dụng đất : Phan Văn Xung và Hồ Thị Huế

Trích lục từ tờ bản đồ địa chính số 18 tỷ lệ 1/1000 của Phường 3- Thị xã Đông Hà - Tỉnh Quảng Trị

Diện tích nhận chuyển nhượng 250.0 m<sup>2</sup> đất ở

HƯỚNG



STT	Số tờ bản đồ	Số thửa	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Loại đất
Hiện có	18	29	750.0	Đất ở
			489.0	Đất vườn
Nhận C.Nhượng	18	29 <sup>a</sup>	250.0	Đất ở

Nguyễn Thanh Thủy Chú dẫn  
 Ranh giới hiện trạng thửa đất  
 ----- Ranh giới thửa đất nhận CN  
 ----- Đường quy hoạch

Ngày 8/8/2003

Người trích lục

*Thái Văn Hải*

Thái Văn Hải

Ngày 28/8/2003

Phòng QLDT - ĐC

Nguyễn Quang Công

CHÍNH THỦ ĐẠO TỬ BÀN CHINH  
BỘ TƯ LỆNH QUÂN QUẢN LÝ QUÂN SỰ

Ngày 11-08-2013

CHÍNH THỦ ĐẠO TỬ BÀN CHINH



Nguyễn Văn Bình

ỦY BAN NHÂN DÂN

THỊ XÃ ĐÔNG HẠ

**CHỨNG NHẬN**

Họ: **Nguyễn Văn Quốc và Đặng Thị Luê**

Được quyền sử dụng ..... (989,0) ..... m<sup>2</sup> đất.

Khu phố 5 - Phường 3

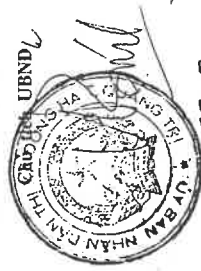
Thị xã Đông Hạ

Tỉnh Quảng Trị

Theo bảng liệt kê dưới đây:

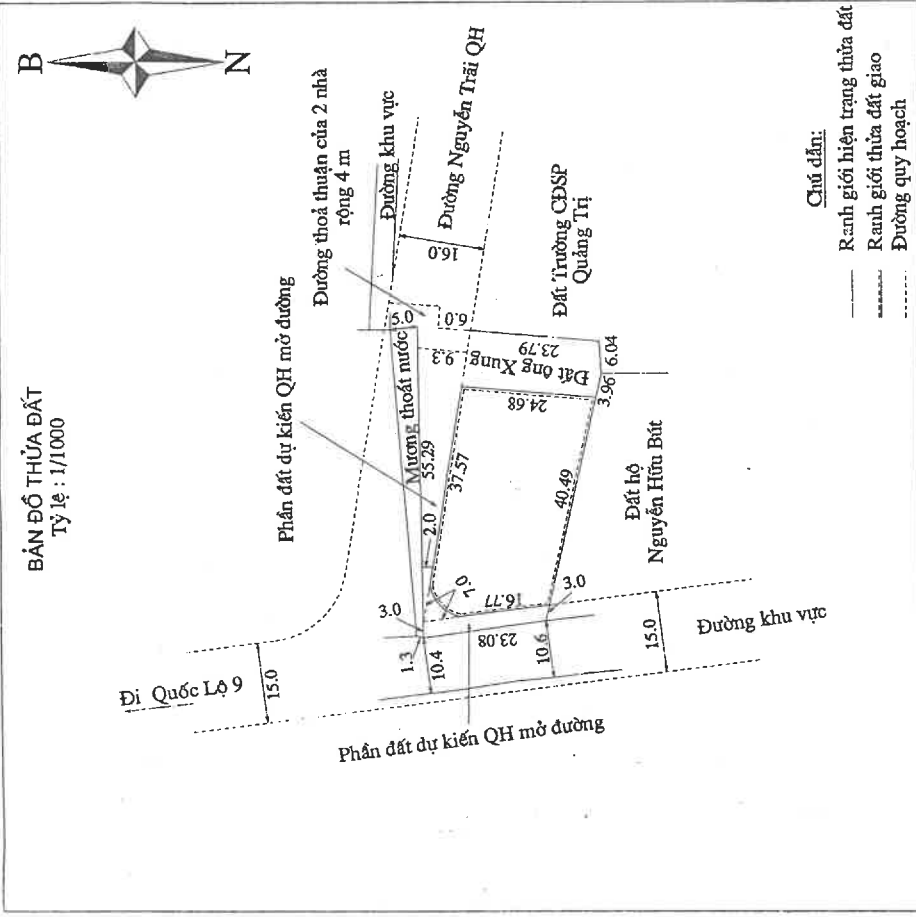
Số tờ bản đồ	Số thửa	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Mục đích sử dụng	Thời hạn sử dụng	Phần ghi thêm
18	29	650,0	Đất ở	Lâu dài	
	29	339,0	Đất vườn	Tạm giao	
/					

Ngày 31 tháng 10 năm 2013



Le Quang Binh

Vào sổ cấp giấy chứng nhận  
Quyền sử dụng đất  
Số: 00580.....QSDĐ/3181 QĐ - UB



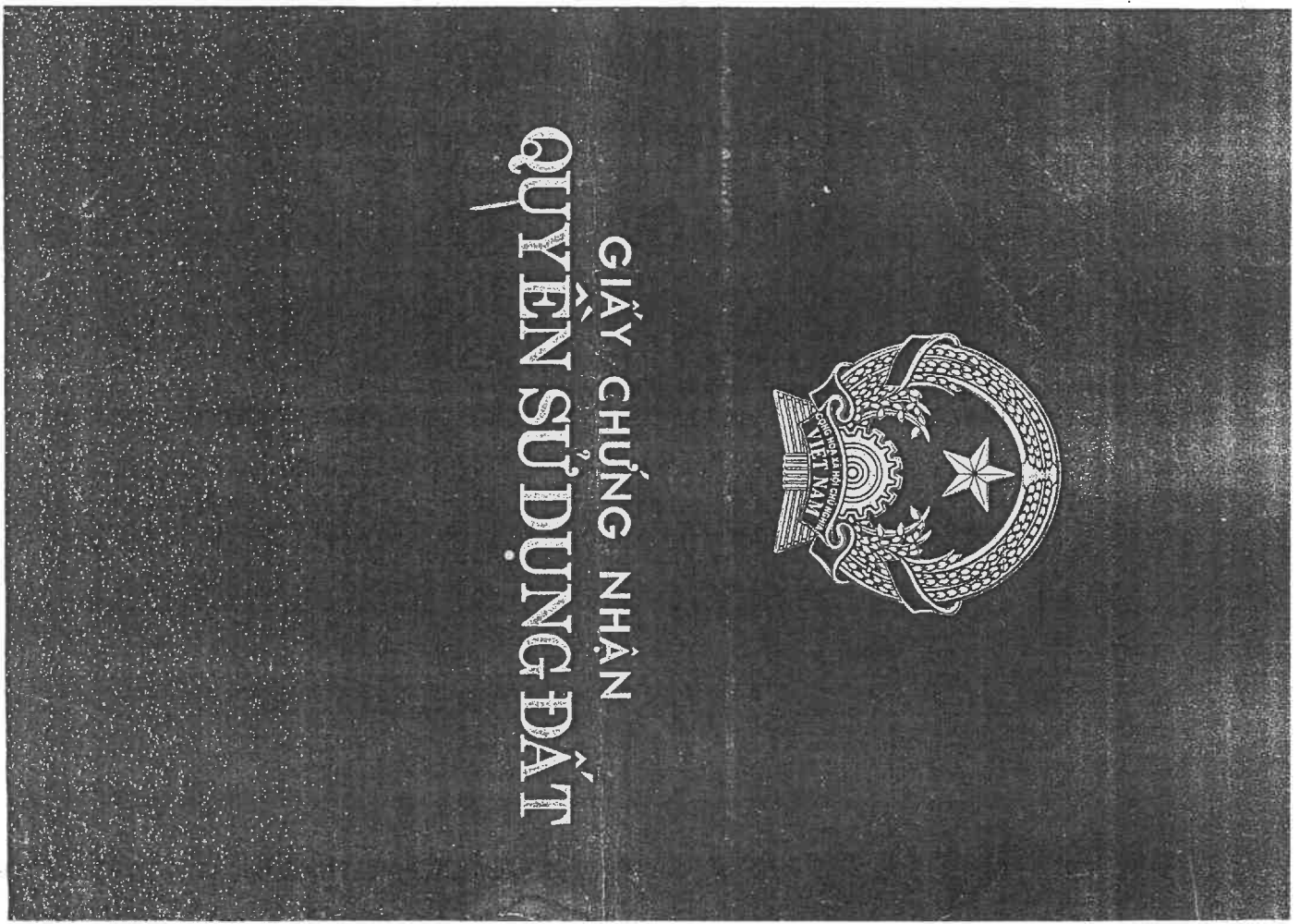
12

**NHỮNG THAY ĐỔI SAU KHI CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN**

Ngày tháng năm	Số và nội dung quyết định	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền
.....		
.....		
.....		
.....		
.....		
.....		
.....		
.....		
.....		
.....		
.....		
.....		
.....		
.....		
.....		
.....		
.....		
.....		
.....		
.....		
.....		

**NGƯỜI ĐƯỢC CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT CẦN CHÚ Ý :**

- 1- Được hưởng quyền và phải thực hiện nghĩa vụ của người sử dụng đất theo các điều 73, 74, 75, 76, 77, 78, 79 Luật Đất đai 1993.
- 2- Khi có thay đổi về hình thức, quy mô sử dụng, mục đích sử dụng và người sử dụng Khu đất, phải mang giấy chứng nhận này đến đăng ký với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.
- 3- Không được tự ý sửa chữa, lắp xóa hải kỹ một nội dung nào trong giấy chứng nhận. Khi bị mất hoặc làm hư hỏng giấy chứng nhận phải khai báo ngay với cơ quan cấp giấy.



*Phan Xung*